

NHỮNG TIẾN BỘ TRONG GHÉP TẠNG Ở VIỆT NAM

THIỆU TƯỚNG, PGS.TS HOÀNG MẠNH AN

Giám đốc Bệnh viện Quân y 103

Hơn 20 năm qua, lĩnh vực ghép tạng ở Việt Nam đã đạt được những kết quả rất đáng tự hào, ghi tên Việt Nam vào bản đồ những nước có kỹ thuật ghép tạng phát triển trên thế giới. Đóng góp vào thành công chung ấy, phải kể đến vai trò của Bệnh viện Quân y 103 (Học viện Quân y), như một viên gạch đầu tiên xây dựng chuyên ngành ghép tạng của Việt Nam.

Ngày 4.6.1992, ca ghép thận đầu tiên của Việt Nam đã được tiến hành thành công tại Bệnh viện Quân y 103. Đây là một sự kiện có ý nghĩa đặc biệt đối với ngành y tế Việt Nam, mở đường cho kỹ thuật ghép tạng phát triển tại nước ta. 12 năm sau (tháng 1.2004), cũng tại đây, ca ghép gan đầu tiên của Việt Nam đã được thực hiện thành công. Tiếp đó, ngày 17.6.2010, ca ghép tim đầu tiên trên người tại Việt Nam một lần nữa được tiến hành thành công tại nơi này. Phát huy những thành tựu ấy, gần đây nhất, ngày 1.3.2014, lại một lần nữa ca ghép đa tạng (tụy - thận) đầu tiên trên người từ người cho chết não đã được thực hiện thành công tại Bệnh viện Quân y 103. Đến nay, nước ta đã có 13 cơ sở (trong đó có cả bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện ngành) có đủ điều kiện để tiến hành ghép tạng.

Những mốc son trong lĩnh vực ghép tạng ở Việt Nam

Kể từ ca ghép thận đầu tiên của Việt Nam được thực hiện thành công tới nay, 22 năm qua, chuyên ngành ghép tạng của nước ta ngày càng phát triển và trưởng thành, đạt được những thành tựu rất đáng tự hào.

Ước mơ ghép tạng của các nhà khoa học Việt Nam đã bắt đầu từ thập kỷ 60 của thế kỷ trước, với các ca ghép tim thực nghiệm tại Bệnh viện Việt Đức, sau đó là ghép thận thực nghiệm tại Học viện Quân y (vào những năm đầu của thập kỷ 70), nhưng hoàn cảnh chiến tranh khiến mọi ước muốn đều chưa



Ca ghép tụy - thận đầu tiên của Việt nam



Ca ghép gan đầu tiên của Việt Nam

thành hiện thực. Đến những năm đầu thập kỷ 90, sau khi đoàn cán bộ đầu tiên sang CuBa học tập ghép tạng trở về nước, với quyết tâm cao của ngành y tế, sự kết hợp quân dân y và những nỗ lực của các thầy thuốc Bệnh viện Quân y 103 cùng với sự giúp đỡ của các chuyên gia Đài Loan, ngày 4.6.1992, ca ghép thận đầu tiên ở Việt Nam đã được thực hiện thành công. Sự kiện này đã viết lên trang sử mới cho nền y học nước nhà, đặt viên gạch đầu tiên, đánh dấu mốc son trên bản đồ ghép tạng và khởi đầu cho một chuyên ngành mới ở nước ta - chuyên ngành ghép tạng.

Tiếp đó, tháng 12.1992, Bệnh viện Chợ Rẫy - Tp Hồ Chí Minh đã triển khai ghép thận thành công. Đến nay, đây là cơ sở y tế có số ca ghép thận nhiều nhất trong cả nước. Lần lượt sau đó là các ca ghép thận đầu tiên của Bệnh viện Việt Đức (8.2000), Bệnh viện Trung ương Huế (7.2001), Bệnh viện Nhân dân Gia Định (1.2002), Bệnh viện nhân dân 115 (2.2004), Bệnh viện Nhi Trung ương (5.2004), Bệnh viện

Nhi đồng II (6.2004), Bệnh viện Bạch Mai (11.2005), Bệnh viện Đà Nẵng (3.2006), Bệnh viện Kiên Giang (3.2007), Bệnh viện 19-8 (10.2008), Bệnh viện Xanh Pôn (12.2013).

Tính đến nay, toàn ngành y tế đã tiến hành ghép thận cho gần 800 trường hợp với kết quả tốt, trong đó riêng Bệnh viện Quân y 103 đã thực hiện thành công gần 200 ca. Nhiều nơi đã áp dụng mổ nội soi lấy thận ghép (qua nội soi ổ bụng hoặc nội soi sau phúc mạc) và kỹ thuật ghép thận đã được thực hiện thường quy, có thể thực hiện đồng thời 2-3 ca ghép trong cùng một ngày, thời gian ghép trung bình 3 giờ, thời gian nằm viện 8-10 ngày.

Gần 12 năm sau, vào tháng 1.2004, Bệnh viện Quân y 103 đã thực hiện thành công trường hợp ghép gan đầu tiên trên người cho cháu Nguyễn Thị Diệp, 10 tuổi bị teo đường mật bẩm sinh, có biến chứng xơ gan và chảy máu do giãn vỡ tĩnh mạch thực quản, người cho gan là bố đẻ của cháu. Ca mổ được tiến hành với sự giúp đỡ của các

chuyên gia Nhật Bản. Từ đó đến nay đã có trên 20 trường hợp ghép gan được tiến hành tại 5 trung tâm là Học viện Quân y, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Nhi đồng II Tp Hồ Chí Minh và Bệnh viện Chợ Rẫy. Trong số đó có 17 ca ghép gan từ người cho sống, số còn lại là từ người cho chết não.

Ghép tim trên người hiện nay được chấp nhận rộng rãi, là một biện pháp điều trị tốt nhất cho các bệnh lý tim giai đoạn cuối. Ở nước ta, đã tiến hành nghiên cứu ghép tim thực nghiệm từ năm 2005, nghiên cứu triển khai ghép tim trên người lấy từ người cho chết não năm 2009. Sau một thời gian dài nghiên cứu và làm tốt mọi công tác chuẩn bị, ngày 17.6.2010, ca ghép tim đầu tiên trên người tại Việt Nam từ người cho chết não được tiến hành thành công tại Bệnh viện Quân y 103. Bệnh viện Quân y 103 đã đồng thời triển khai thành công 3 ca ghép (1 ca ghép tim, 2 ca ghép thận), tiếp theo đó là các ca ghép tim thành công tại Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Việt Đức (năm 2011).

Thực hiện đề tài KC.10.27/11-15 thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015: "Nghiên cứu triển khai ghép đồng thời tụy - thận từ người cho chết não", ngày 1.3.2014, một lần nữa ca ghép đa tạng (tụy, thận) từ người cho chết não lần đầu tiên trên người tại Việt Nam đã được thực hiện thành công tại Bệnh viện Quân y 103. Đây không chỉ là tin vui, niềm tự hào của các nhà khoa học, các bác sĩ của Học viện Quân y, Bệnh viện Quân y 103 mà điều này một lần nữa khẳng định bước tiến mới của nền y học nước nhà.

Nhu cầu và khoảng cách

Theo các thống kê chưa đầy đủ,

hiện nay trên cả nước có khoảng 6.000 người suy thận mạn cần được ghép thận. Còn theo số liệu điều tra sơ bộ mới được thực hiện tại 5 bệnh viện lớn ở Hà Nội với 4.143 người mắc bệnh gan thì có đến 1.353 người được chỉ định ghép gan. Con số này quá khổng lồ so với số người đã được ghép tạng, các nhu cầu ghép tạng khác trong cơ thể người cũng không hề nhỏ. Điều đó cho thấy sự chênh lệch giữa “cung” và “cầu” trong hiến - ghép tạng ở nước ta. Tại Bệnh viện Quân y 103 cũng như các bệnh viện khác trên cả nước, số người có nguyện vọng ghép tạng là rất lớn. Nếu không có nguồn tạng ghép, bệnh của họ sẽ ngày càng nặng và tính mạng luôn bị đe dọa. Hiện có hàng trăm bệnh nhân chờ được ghép tim, hàng nghìn bệnh nhân chờ nguồn thận hiến. Các bệnh nhân cần được ghép gan, tụy cũng rất nhiều nhưng các bệnh viện phải chờ về chờ đợi, hy vọng với thời gian không hạn trước vì thiếu nguồn tạng hiến...

Có thể nói, do yếu tố phong tục tập quán, việc hiến tạng ở nước ta còn rất hạn chế bởi quan niệm “chết phải toàn thân” của người dân. Bên cạnh đó sự thiếu hiểu biết về hiến - ghép tạng cũng là một cản trở lớn; chi phí cho 1 ca ghép tạng hiện nay còn cao so với thu nhập của đại đa số người bệnh cần được ghép tạng ở nước ta, không phải bệnh nhân nào cũng có thể có đủ điều kiện ghép tạng.

Để đáp ứng được nhu cầu của người bệnh, mang lại cơ hội kéo dài và nâng cao chất lượng cuộc sống cho các bệnh nhân suy tạng, trong những năm tới chuyên ngành ghép tạng cần phải được phát triển hơn nữa. Để thúc đẩy chuyên ngành ghép tạng tiếp tục phát triển, đòi hỏi phải có một hệ giải pháp đồng bộ, từ việc đào tạo nguồn nhân lực, đầu tư kinh phí mua sắm máy móc,

trang thiết bị, phương tiện đến việc chuẩn bị nguồn tạng hiến; đưa Luật hiến, cấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác thực sự đi vào đời sống, làm tốt công tác truyền thông và vận động hiến tạng...



Ca ghép tim đầu tiên của Việt Nam

Vững tin vào tương lai

Tuy vẫn còn nhiều hạn chế nhưng những thành tựu mà ngành y tế nói chung, Bệnh viện Quân y 103 nói riêng đã đạt được trong kỹ thuật ghép tạng là rất to lớn và đáng tự hào. Mạng sống của con người là vô giá, mỗi sự sống được hồi sinh là điều tuyệt vời nhất, hạnh phúc lớn lao nhất đối với những người bệnh kém may mắn và cả cộng đồng xã hội.

Từ thành tựu hôm nay, chúng ta mãi ghi nhớ công lao của những người mở đường, như: cố GS.VS Tôn Thất Tùng, GS.TSKH Lê Thế Trung, GS.TSKH Phạm Mạnh Hùng, GS.TS Phạm Gia Khánh, cố PGS.TS Tôn Thất Bách, GS Nguyễn Dương Quang, GS Bửu Triều, GS Đỗ Kim Sơn, PGS

Nguyễn Văn Minh... và nhiều nhà khoa học khác, những người đã vạch nên đường đi, tổ chức, huấn luyện đội ngũ và làm nên thành công đầu tiên của chuyên ngành ghép tạng. Và không thể không nhắc tới sự nỗ lực cố gắng của các

nhà khoa học, đội ngũ y bác sĩ của các bệnh viện, các cơ sở y tế, quyết tâm cao của ngành y tế; sự nghiên cứu, học tập và chuẩn bị chu đáo, sự đoàn kết hợp tác khoa học giữa các chuyên ngành và các cơ sở y tế trong nước, sự kết hợp quân dân y và sự hợp tác quốc tế.

Qua chặng đường 22 năm đầu của chuyên ngành ghép tạng với những thành tựu lớn lao, hy vọng và tin tưởng rằng, chuyên ngành ghép tạng của Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển nhanh hơn, góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân mà trước hết là các bệnh nhân có chỉ định ghép tạng. Những người làm khoa học được ví như “*thuyền trên nước ngược*” - “*không tiến ắt phải lùi*”, vì vậy chúng ta chỉ có một con đường, đó là phải tiến lên phía trước ■